

Bản án số: 54/2022/HS-ST  
Ngày 24-02-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Liêng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Minh Hiếu.

2. Ông Tô Văn Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 tại tỉnh Hà Nam; thường trú: Số 306/33/10, đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 182/16, đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Tiến L (đã chết) và bà Dương Thị N, sinh năm 1949; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1948, nhỏ nhất sinh năm 1981; có chồng tên Ngô Mạnh T, sinh năm 1974; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2021, bị cáo tại ngoại. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ngô Mạnh T, sinh năm 1974 tại Hà Nam; thường trú: Số 306/33/10, đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 182/16, đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Ngô Văn K, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950; bị cáo có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1987; có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; có 03 con, lớn nhất sinh năm

2000, nhỏ nhất sinh năm 2914; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/9/2021, bị cáo tại ngoại. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; thường trú: Thôn 3, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 403, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người chứng kiến:* Anh Trương Hoàng P. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 20/9/2021, Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra tiệm tạp hóa “182 Cường” ở số 182/16 đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương do vợ chồng Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H làm chủ. Quá trình kiểm tra phát hiện tại tiệm tạp hóa “182 Cường” có dấu hiệu tàng trữ hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu nên tiến hành khám xét khẩn cấp. Qua khám xét thu giữ 51 cây (510 bao) thuốc lá điều hiệu Hero và 94 cây (940 bao) thuốc lá điều hiệu Jet.

Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H đã khai nhận: Trưa ngày 19/9/2021, có một nam thanh niên đến chào bán thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero và Jet, Nguyễn Thị H đồng ý mua 120 cây (1200 bao) thuốc lá điều hiệu Jet và 55 cây (550 bao) thuốc lá điều hiệu Hero với giá 38.000.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, nam thanh niên mang số thuốc lá nêu trên giao cho vợ chồng Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H, tất cả số thuốc trên được chứa trong 01 bao tải, 02 thùng giấy và 01 túi nylon màu đen.

Khi nhận được số thuốc lá điều nêu trên, Ngô Mạnh T thanh toán 38.000.000 đồng cho người thanh niên, Ngô Mạnh T tự tay lấy 01 bao tải chứa 50 cây (500 bao) thuốc lá hiệu Jet giấu phía sau tiệm, Nguyễn Thị H lấy túi nylon đen chứa 05 cây (50 bao) thuốc lá hiệu Hero và 20 cây (200 bao) thuốc lá hiệu Jet cất dưới quầy tạp hóa để bán, số thuốc còn lại gồm 01 thùng giấy chứa 50 cây (500 bao) thuốc lá hiệu Jet và 01 thùng giấy chứa 50 cây (500 bao) thuốc lá hiệu Hero để trước hiên nhà nơi ở của hai vợ chồng.

Trong khoảng thời gian từ khi mua được số thuốc lá nêu trên đến chiều ngày 20/9/2021, Ngô Mạnh T và H đã bán hết 04 cây thuốc lá điều hiệu Hero (40 bao) và 26 cây thuốc lá điều hiệu Jet (260 bao), khi Cơ quan Công an kiểm tra chỉ thu được 51 cây (510 bao) thuốc lá điều hiệu Hero và 94 cây (940 bao) thuốc lá điều hiệu Jet.

Trong số thuốc đã bán, hai vợ chồng T và H còn khai nhận trưa ngày 20/9/2021 có bán cho chủ tiệm tạp hóa “M” trên đường B thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương 15 cây (150 bao) thuốc lá hiệu Jet và nhiều người không rõ lai lịch 11 cây thuốc lá hiệu Jet, 04 cây thuốc lá hiệu Hero.

Công an tiến hành khám xét khẩn cấp tiệm tạp hóa “M” do bà Nguyễn Thị M làm chủ đã thu giữ 12 cây (120 bao) thuốc lá hiệu Jet. Bà Nguyễn Thị M khai nhận mua của vợ chồng Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H 15 cây (150 bao) thuốc lá hiệu Jet vào trưa ngày 20/9/2021, Ngô Mạnh T là người giao thuốc lá cho bà Nguyễn Thị M. Bà Nguyễn Thị M đã bán được 03 cây (30 bao) thuốc nên khi Cơ quan Công an khám xét chỉ còn lại 12 cây (120 bao) thuốc lá hiệu Jet.

- Vật chứng thu giữ:

+ 51 cây thuốc lá lậu hiệu Hero (510 bao), 94 cây thuốc lá hiệu Jet (940 bao) thu của bà H.

+ 12 cây thuốc lá hiệu Jet (120 bao) thu của bà M.

+ 01 hóa đơn bán hàng.

+ 01 điện thoại Samsung A9 Pro màu vàng đồng (không có sim) thu của bà Minh.

+ 01 điện thoại hiệu Vsmart màu xanh đen (không có sim) thu của bà H.

Đối với bà Nguyễn Thị M có hành vi buôn bán 150 bao thuốc lá điều nhập lậu nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng, theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ (bà Nguyễn Thị M đã đóng phạt).

Đối với người thanh niên bán thuốc lá nhập lậu cho Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 190; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T, mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 7.280.000 đồng các bị cáo đã nộp; 01 điện thoại Samsung A9 Pro màu vàng đồng và 01 điện thoại hiệu Vsmart màu xanh đen. Tịch thu tiêu hủy 1060 bao thuốc lá hiệu Jet, 510 bao thuốc lá hiệu Hero.

Tại các đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.1] Ngày 23/02/2022, các bị cáo Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c, khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các bị cáo.

[1.2] Ngày 23/02/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Minh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Minh.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định: Ngày 19/9/2021 đến ngày 20/9/2021, tại tiệm tạp hóa 182 Cường ở số 182/16 đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T có hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng là 1.750 bao. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh các loại hàng cấm. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể nên không coi là tội phạm có tổ chức. Các bị cáo có vai trò như nhau đều là người thực hành.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; sau khi kiểm tra tại tiệm tạp hóa, số lượng các bao thuốc lá điều nhập lậu thu giữ không đủ định lượng khởi tố, các bị cáo đã đầu thú khai nhận về hành vi bán cho bà Nguyễn

Thị M là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước, áp dụng án lệ số 48/2021/AL ngày 25/11/2021 đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Xét 1.060 bao thuốc lá Jet, 510 bao thuốc lá hiệu Hero đã được niêm phong là vật cấm buôn bán, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Quá trình buôn bán hàng cấm, các bị cáo thu lợi số tiền 7.280.000 đồng, các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, cần tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[10] Xét 01 điện thoại di động Samsung A9 Pro màu vàng đồng thu giữ của bà Nguyễn Thị M và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H, bị cáo và bà M sử dụng vào việc buôn bán hàng cấm nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

[11] Xét bị cáo Ngô Mạnh T và Nguyễn Thị H phạm tội nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Trong thời gian áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Xét thấy, việc không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không làm ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Cần hủy các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

[12] Đối với bà Nguyễn Thị M có hành vi buôn bán 150 bao thuốc lá điều nhập lậu chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, Cơ quan Công an thành phố D đã xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng, theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ là đúng quy định.

[13] Đối với người thanh niên bán thuốc lá nhập lậu cho Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[14] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

[15] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T phạm tội Buôn bán hàng cấm.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d, khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; án lệ số 48/2021/AL ngày 25/11/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án;

- Xử phạt bị cáo Ngô Mạnh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1.060 bao thuốc lá Jet, 510 bao thuốc lá hiệu Hero đã được niêm phong.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước điện thoại Samsung A9 Pro màu vàng đồng, 01 điện thoại hiệu Vsmart màu xanh đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2022).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 7.280.000 (bảy triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001901 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị H và Ngô Mạnh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo (02);
- VKSND thành phố D (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của các bị cáo (02);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Liễu**



